

Số: 409/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện các Đề án
về phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở năm 2021**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”;

Căn cứ Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021”;

Căn cứ Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-BTP ngày 07/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”;

Căn cứ Quyết định số 2603/QĐ-BTP ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”;

Căn cứ Quyết định số 3028/QĐ-BTP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp trong việc tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-BTP ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” năm 2020 và 2021;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 06 Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện các Đề án năm 2021: Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016 đến năm 2021; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 - 2021; Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022; Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021; Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /g

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Thường trực CP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Ủy ban TW mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PBGDPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Tịnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016
đến năm 2021” năm 2021**

*(Kèm theo Quyết định số 409 /QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021
của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021 (gọi tắt là Đề án), đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật và đối tượng của Đề án; góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng cường hỗ trợ công tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật; cung cấp, phổ biến kịp thời cho cán bộ, Nhân dân các quy định pháp luật mới ban hành về từng lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án; đa dạng hóa, áp dụng hình thức PBGDPL linh hoạt, phù hợp với đối tượng, địa bàn.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nhiệm vụ trọng tâm được xác định tại Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2017-2021, Kế hoạch công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội của Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương.

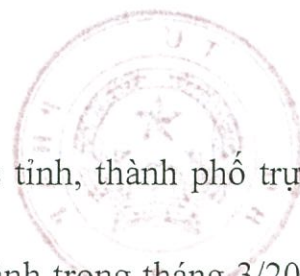
b) Nhiệm vụ đề ra phải có tính khả thi, được triển khai kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, tránh trùng lặp; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; lồng ghép thực hiện Đề án này với các Chương trình, Đề án về PBGDPL và hoạt động khác có liên quan được thực hiện trong năm 2021.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án năm 2021



- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.
- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Kế hoạch được ban hành trong tháng 3/2021; ban hành các văn bản khác trong cả năm theo yêu cầu nhiệm vụ.
- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án, công văn hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

1.2. Các hoạt động quản lý Đề án của cơ quan thường trực Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.
- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Tổ chức các Tọa đàm giao lưu trên truyền hình pháp luật, xây dựng tin, bài, phóng sự về kết quả thực hiện Đề án, Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Báo Pháp luật Việt Nam, các báo khác, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Các Tọa đàm, tin bài, phóng sự được xây dựng, đăng tải.

3. Tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử Quốc gia, Báo Pháp luật Việt Nam điện tử và một số báo khác, trong đó nội dung tập trung phổ biến về các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.
- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Văn phòng, Báo Pháp luật Việt Nam, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tháng 3-5/2021
- Sản phẩm: Cuộc thi được tổ chức; các quyết định, kế hoạch, văn bản hướng dẫn, báo cáo... được ban hành.

4. Biên soạn, phát hành các tài liệu PBGDPL về lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

Tổ chức biên soạn, in ấn, cấp phát hoặc đăng tải trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp các tài liệu PBGDPL mới (sách hỏi đáp, tình huống pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiêu phẩm pháp luật, bài giảng điện tử...). Nội dung tài liệu tập trung về các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân tại địa bàn trọng điểm như hình sự,

đất đai, môi trường, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội...

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Sách, tờ gấp, tiểu phẩm pháp luật, tình huống hỏi đáp ... được biên soạn, phát hành hoặc đăng tải.

5. Tổ chức tổng kết thực hiện Đề án gắn với tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 (theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ) và nghiên cứu xây dựng Chương trình PBGDPL giai đoạn tiếp theo

5.1. Hướng dẫn việc tổng kết Đề án giai đoạn 2016-2021; lồng ghép tổ chức kiểm tra, theo dõi kết quả thực hiện, đánh giá, tổng kết Đề án trong cả nước

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2021 (đối với hướng dẫn việc tổng kết Đề án); Quý II-IV/2021 (đối với lồng ghép tổ chức kiểm tra, theo dõi kết quả thực hiện, đánh giá, tổng kết Đề án).

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn, kế hoạch tổ chức kiểm tra, các đoàn kiểm tra.

5.2. Xây dựng báo cáo tổng kết việc thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai Đề án.

- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2021 (đối với các Sở Tư pháp); Quý IV/2021 (đối với Bộ Tư pháp).

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

5.3. Tổ chức Hội thảo góp ý dự thảo Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn mới

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Cơ quan/đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp các địa phương nơi tổ chức Hội thảo, các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10-12/2021.


- Sản phẩm: Hội thảo được tổ chức bằng hình thức phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ PBGDPL là đơn vị tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chủ trì thực hiện tại Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tăng cường phối hợp với Vụ PBGDPL trong triển khai nhiệm vụ.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng có trách nhiệm tham mưu Lãnh đạo Bộ bố trí, thẩm định, duyệt dự toán kinh phí thực hiện Đề án năm 2021 đảm bảo nguồn lực khả thi, phù hợp với các quy định pháp luật về chế độ tài chính hiện hành, đáp ứng triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. 



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin
trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”
năm 2021 của Bộ Tư pháp**

*(Kèm theo Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giai đoạn 2019-2021” (sau đây gọi là Đề án); Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

b) Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc đang đặt ra trong quá trình thực hiện Đề án; bảo đảm việc triển khai được tổng thể, thông suốt, thống nhất, đạt được các mục tiêu đặt ra của Đề án.

c) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 1706/QĐ-BTP ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL” năm 2020 và 2021; phát triển, cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với bối cảnh, yêu cầu mới của công tác PBGDPL.

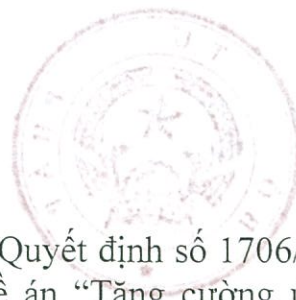
2. Yêu cầu

a) Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Chính phủ (ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ).

b) Các hoạt động phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

c) Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai tại các bộ, ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

d) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia thực hiện Đề án ở Trung ương; phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện Đề án.



II. NỘI DUNG

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành chung

Thực hiện theo quy định tại Mục 3 Phần III Quyết định số 1706/QĐ-BTP ngày 05/8/2020 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL” năm 2020, 2021.

2. Xây dựng Cổng thông tin điện tử PBGDPL

Thực hiện theo quy định tại điểm a, c Mục 1 Phần II Quyết định số 1706/QĐ-BTP.

3. Tổ chức tọa đàm trực tuyến để trao đổi, thảo luận về việc thực hiện chỉ đạo điểm Đề án

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin; một số bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương được lựa chọn chỉ đạo điểm.

c) Thời gian thực hiện: Quý II - IV/2021.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả tọa đàm.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp gắn với chia sẻ thông tin, dữ liệu PBGDPL trên Cổng/Trang/Chuyên mục PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL; Sở Tư pháp; tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

b) Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

d) Sản phẩm: Thông tin (tin viết, bài viết, tin ảnh, video...) đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp và trên Cổng/Trang/Chuyên mục PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương được cập nhật thường xuyên, liên tục, phong phú, đạt được mục tiêu khai thác hiệu quả.

5. Thực hiện số hóa các tài liệu PBGDPL trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp và Cổng/Trang/Chuyên mục PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL; Sở Tư pháp; tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

b) Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

d) Sản phẩm: Các tài liệu PBGDPL được số hóa và đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Cổng/Trang/Chuyên mục PBGDPL thuộc Cổng Thông tin điện tử các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, địa phương.

6. Triển khai xây dựng kênh truyền hình pháp luật trực tuyến

a) Đơn vị chủ trì: Báo Pháp luật Việt Nam

b) Đơn vị phối hợp: Vụ PBGDPL; Cục Công nghệ thông tin; cơ quan thông tin đại chúng khác và cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021;

c) Sản phẩm: Công bố, vận hành Kênh Truyền hình pháp luật.

7. Xây dựng hệ cơ sở dữ liệu hỏi - đáp pháp luật về các lĩnh vực pháp luật người dân và doanh nghiệp quan tâm để hình thành hệ sinh thái, phát triển tài nguyên dữ liệu thông tin pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL; Sở Tư pháp; tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021.

d) Sản phẩm: Hệ thống nguồn tài liệu hỏi - đáp pháp luật được chia sẻ và đăng tải.

8. Tăng cường phổ biến, truyền thông, nâng cao nhận thức về yêu cầu, trách nhiệm và các nhiệm vụ của Đề án

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

c) Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được thực hiện.

9. Tổng kết việc thực hiện Đề án và đề xuất xây dựng Đề án chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn tiếp theo

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông; Cục Công nghệ thông tin (Bộ Tư pháp); các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Quý II, III/2021.

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng kết Đề án; các đề xuất xây dựng đề án, chương trình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ PBGDPL chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chủ trì và tổng hợp, đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án.

2. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; tăng cường phối hợp với Vụ PBGDPL trong triển khai nhiệm vụ; bảo đảm kỹ thuật, an toàn, an ninh, bảo mật thông tin, bảo vệ chính trị nội bộ; kịp thời báo cáo kết quả về Vụ PBGDPL để tổng hợp theo yêu cầu.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng có trách nhiệm tham mưu các cấp có thẩm quyền bố trí, thẩm định, duyệt dự toán kinh phí thực hiện Đề án năm 2021 bảo đảm nguồn lực khả thi, phù hợp với các quy định pháp luật về chế độ tài chính hiện hành, đáp ứng triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án. /



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở
giai đoạn 2019-2022” năm 2021 của Bộ Tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức và hướng dẫn địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Đề án nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.
- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tiến độ, phù hợp với chủ trương, định hướng năm 2021 của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tế của Bộ Tư pháp nhằm từng bước thực hiện các mục tiêu của Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của Chính phủ (ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ).
- Các hoạt động đề ra phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng của Đề án.
- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.
- Kết hợp các hoạt động của Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. NỘI DUNG

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành chung

a) Xây dựng và trình ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2021

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Đơn vị thuộc Bộ có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý I/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Bộ Tư pháp được ký ban hành.

b) Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2021.

- Sản phẩm: Công văn hướng dẫn được ký ban hành.

c) Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kinh phí, trang thiết bị được cấp phát, hỗ trợ.

2. Biên soạn Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ tập huấn kỹ năng hòa giải ở cơ sở; một số tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ủy ban Dân tộc; đơn vị, cá nhân liên quan của bộ, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Tài liệu được đăng tải trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

3. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh về phương pháp bồi dưỡng, hướng dẫn kỹ năng hòa giải ở cơ sở

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị chức năng thuộc Ban Dân vận Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thời gian thực hiện: Quý II-III/2021.

- Sản phẩm: 02 bài giảng điện tử được xây dựng

4. Thực hiện chỉ đạo điểm

Bộ Tư pháp phối hợp với 08 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gồm: Cao Bằng, Hải Phòng, Ninh Bình, Hà Tĩnh, Đắk Nông, Bà Rịa - Vũng Tàu, An Giang, Cà Mau) thực hiện các nội dung sau tại 24 đơn vị cấp xã được chọn điểm:

- Hướng dẫn rà soát, kiện toàn tổ hòa giải ở cơ sở.

- Trực tiếp bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát Bộ tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...) của một số đơn vị cấp xã tại địa phương được chọn điểm.

- Hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015); hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận; Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp địa phương được chọn điểm.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

+ Sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm được thực hiện.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đăng tải các tài liệu, tin bài, ấn phẩm về công tác hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, trên mạng xã hội facebook, youtube, trang fanpage và các mạng xã hội khác..., phát sóng trên các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Các tài liệu, tin bài, ấn phẩm về công tác hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet, phát sóng trên các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

b) Tiếp nhận thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là các vụ việc khó, phức tạp

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Nội dung vụ việc được hướng dẫn giải quyết qua ứng dụng công nghệ.

6. Một số nhiệm vụ khác

a) Tổ chức hội thảo, tọa đàm về khó khăn, vướng mắc, kinh nghiệm và giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Các hội thảo, tọa đàm được tổ chức và có báo cáo kết quả.

b) Phối hợp với các tổ chức quốc tế hỗ trợ kỹ thuật để tổ chức các hoạt động tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Hoạt động phối hợp được triển khai, Báo cáo kết quả tập huấn

c) Kiểm tra việc thực hiện Đề án (có Kế hoạch kiểm tra riêng)

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, Liên đoàn Luật sư Việt Nam.


- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Cục Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật triển khai các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng có trách nhiệm bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ năm 2021. 





KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2021 của Bộ Tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 404/QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” (sau đây gọi là Đề án); Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị (phê duyệt tại Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3028/QĐ-BTP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

b) Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn nhằm nâng cao nhận thức, giáo dục, bồi dưỡng ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung tại Quyết định số 65/QĐ-TTg, Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2021 và các nhiệm vụ chính trị khác có liên quan của Bộ Tư pháp.

b) Nhiệm vụ đề ra phải có tính khả thi, trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, tiến độ; tăng cường công tác phối hợp, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, tổ chức trong triển khai Đề án.

c) Kết hợp các hoạt động của Đề án với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai tại các bộ, ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2021; các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án; xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Đề án; xây dựng dự toán thực hiện Đề án năm 2021

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật quốc tế, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Cục Kế hoạch - Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2021 (Kế hoạch năm 2021); các văn bản khác thực hiện trong năm 2021.

- Sản phẩm: Kế hoạch, công văn hướng dẫn, báo cáo.

b) Lồng ghép, đánh giá kết quả thực hiện Đề án trong đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện công tác PBGDPL; nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị liên quan; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021 (gắn với việc đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện công tác PBGDPL).

- Sản phẩm: Kế hoạch, công văn, báo cáo, dự toán kinh phí được xây dựng.

c) Mua sắm trang cấp trang thiết bị, văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của Đề án (máy tính xách tay, photocopy tài liệu...)

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2021.

- Sản phẩm: Trang thiết bị (máy tính xách tay, photocopy tài liệu...).

2. Tổ chức 01 hội nghị phổ biến pháp luật về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố được chọn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II-III/2021 (đưa vào Kế hoạch chung về tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát năm 2021 do Văn phòng Bộ xây dựng).

- Sản phẩm: Các hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả hội nghị.

3. Biên soạn, sản xuất, phát hành các tài liệu (hỏi đáp, tờ gấp, infographic...), video, bài giảng điện tử phục vụ công tác PBGDPL về phòng, chống tra tấn

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Câu hỏi đáp, tờ gấp, infographic, video, bài giảng điện tử... được phát hành, đăng tải trên Trang thông tin PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, trên mạng Youtube.

4. Tổ chức thực hiện các chương trình, tọa đàm, một số chuyên mục, tin, bài viết trên các báo, tạp chí tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn, pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn và tình hình phòng, ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo; vô nhân đạo, hạ nhục con người

- Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

- Đơn vị phối hợp: Cơ quan báo chí.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Các chương trình, tọa đàm được tổ chức; các chuyên mục, tin, bài viết đăng trên các báo, tạp chí và Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ PBGDPL chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp với Vụ PBGDPL triển khai các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ năm 2021.





BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” năm 2021 của Bộ Tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” (sau đây gọi là Đề án) và Quyết định số 2603/QĐ-BTP ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Đề án giai đoạn 2019-2021.

b) Là cơ sở để triển khai các hoạt động phổ biến rộng rãi pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng; quan điểm, mục tiêu, tuyên truyền, PBGDPL và các nhiệm vụ đề ra trong Đề án.

b) Các hoạt động được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, của ngành Tư pháp và nhiệm vụ trọng tâm công tác PBGDPL năm 2021; hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả; lồng ghép với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Xác định cụ thể nhiệm vụ, thời gian thực hiện, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG

1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.



b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ.

c) Thời gian hoàn thành:

+ Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2021: Quý I/2021.

+ Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của Đề án: Theo tiến độ thực hiện hoạt động.

+ Báo cáo kết quả thực hiện Đề án năm 2021: Tháng 12/2021.

d) Sản phẩm: Quyết định ban hành kế hoạch, báo cáo được ban hành.

2. Tổ chức Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi toàn quốc về pháp luật phòng, chống tham nhũng (có Kế hoạch chi tiết riêng).

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ; Cục Công nghệ thông tin; Thanh tra Bộ Tư pháp; Vụ Pháp chế, Thanh tra Chính phủ; đơn vị liên quan của các ban, bộ, ngành; sở, ngành ở địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

d) Sản phẩm: Cuộc thi được tổ chức, báo cáo kết quả cuộc thi.

3. Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng trong tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và trên Trang thông tin PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Tổ chức pháp chế các bộ, ngành; Sở Tư pháp, Cục thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

d) Sản phẩm: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các sự kiện, tọa đàm, chương trình truyền thông, hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam có nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

4. Biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp và Nhân dân

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ.

c) Thời gian thực hiện: Quý II - IV/2021.

d) Sản phẩm: Sách, sổ tay, tờ rơi, hỏi đáp, tiểu phẩm pháp luật, ấn phẩm khác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

5. Xây dựng các chương trình truyền thông tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Đơn vị chủ trì: Vụ PBGDPL.

b) Đơn vị phối hợp: Báo Pháp luật Việt Nam, Văn phòng Bộ và các cơ quan báo, đài khác.

c) Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

d) Sản phẩm: Tọa đàm, phóng sự, chương trình đối thoại trực tuyến về phòng, chống tham nhũng được phát, đăng tải.

6. Lồng ghép phòng, chống tham nhũng thông qua trợ giúp pháp lý

a) Đơn vị chủ trì: Cục Trợ giúp pháp lý.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Sản phẩm: Các hoạt động trợ giúp pháp lý lồng ghép phòng, chống tham nhũng được triển khai.

7. Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng thông qua công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Đơn vị chủ trì: Thanh tra Bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự.

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

c) Thời hạn thực hiện: Cả năm.

d) Sản phẩm: Các buổi tiếp công dân được tổ chức, các vụ việc khiếu nại, tố cáo được giải quyết hoặc xử lý theo quy định pháp luật.

8. Lồng ghép tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động chuyên môn thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, hệ thống thi hành án dân sự.

b) Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Sản phẩm: Nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng được lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, hội nghị của các cơ quan, đơn vị ngành Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ PBGDPL chủ trì tham mưu tổ chức triển khai và theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Các đơn vị thuộc Bộ theo nhiệm vụ được giao, chủ trì hoặc phối hợp với Vụ PBGDPL và các đơn vị khác thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí năm 2021 để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

4. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện Đề án gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Chính phủ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 861/QĐ-TTg.



KẾ HOẠCH

Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân năm 2021 của Bộ Tư pháp
(Kèm theo Quyết định số 409/QĐ-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các Quyết định số: 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; 3028/QĐ-BTP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp trong việc tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

- Tiếp tục phổ biến sâu rộng nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị (ICCPR) và kết quả báo cáo quốc gia lần thứ III về tình hình thực thi Công ước ICCPR của Việt Nam đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các đối tượng này trong thực hiện các quyền dân sự, chính trị.

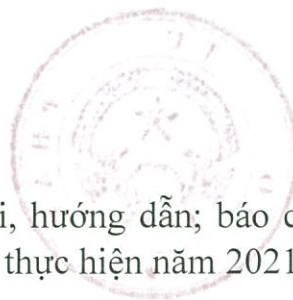
- Gắn với các nhiệm vụ chính trị của đất nước, trọng tâm là phổ biến các quyền chính trị phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động đề ra trong Kế hoạch phải phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền dân sự, chính trị được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1252/QĐ-TTg.

- Xác định rõ nội dung công việc, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực tiễn nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Kết hợp các hoạt động của Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương để sử dụng tiết kiệm, phát huy tối đa các nguồn lực.



II. NỘI DUNG

1. Hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành

a) Nội dung: Xây dựng Kế hoạch triển khai, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện; quản lý, theo dõi việc sử dụng kinh phí thực hiện năm 2021.

b) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

c) Phân công trách nhiệm:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Đơn vị phối hợp: Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính.

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2021 được ban hành; dự toán kinh phí thực hiện Đề án được phê duyệt; hướng dẫn, thông tin, báo cáo kết quả thực hiện.

2. Biên soạn, sản xuất, phát hành các tài liệu PBGDPL về quyền dân sự, chính trị

a) Nội dung:

- Xây dựng Tài liệu giới thiệu pháp luật về bầu cử; tờ gấp-infographic; hỏi đáp nội dung Công ước quốc tế về quyền dân sự, chính trị và pháp luật liên quan về bầu cử nhằm tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của quyền chính trị, trọng tâm là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân và văn bản hướng dẫn thi hành; về vị trí, vai trò của Quốc hội và Hội đồng nhân dân trong bộ máy nhà nước; về quy trình bầu cử, vị trí, vai trò của người đại biểu nhân dân, đề cao trách nhiệm, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia bầu cử.

- Sản xuất 02 bài giảng điện tử về các quyền chính trị theo quy định của pháp luật Việt Nam (có MC thuyết minh để phục vụ người khiếm thính).

b) Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.

c) Phân công trách nhiệm:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Sản phẩm: Tài liệu phổ biến pháp luật, bài giảng điện tử đăng tải trên Trang thông tin PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp và trên mạng Youtube.

3. Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử”

a) Nội dung: Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử” trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm hưởng ứng đợt cao điểm bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

b) Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021 (xong trước ngày 23/5/2021).

c) Phân công trách nhiệm:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Đơn vị phối hợp: Vụ Thông tin (Văn phòng Quốc hội), Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Sản phẩm: Cuộc thi được tổ chức, báo cáo kết quả Cuộc thi.

4. Đẩy mạnh phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hoạt động truyền thông

a) Nội dung: Tổ chức phổ biến nội dung Công ước ICCPR, pháp luật Việt Nam về quyền dân sự, chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hoạt động truyền thông khác (Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp; Báo Pháp luật Việt Nam...).

b) Thời gian thực hiện: Cả năm 2021.

c) Phân công trách nhiệm:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam và các cơ quan thông tin truyền thông, tổ chức liên quan.

d) Sản phẩm: Các Tọa đàm, chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài trên báo, đài, Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật thực hiện các hoạt động được phân công tại Kế hoạch.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật và tình hình quản lý ngân sách của Bộ năm 2021.

4. Đề nghị các đơn vị chức năng có liên quan thuộc các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. 